

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP.HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13306/CT-TTHT

V/v đăng ký người phụ thuộc trong độ tuổi lao động

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 11 năm 2019

**Kính gửi:** Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư địa ốc No Va  
Địa chỉ: 313B-315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P7, Q3, Tp.HCM.  
Mã số thuế: 0301444753

Trả lời văn bản số 01-10/2019-CV ngày 07/10/2019 của Công ty về thuế thu nhập cá nhân (TNCN), Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Điểm 2.3, Khoản 2, Điều 2 Thông tư 62/2009/TT-BTC ngày 27/3/2009 hướng dẫn sửa đổi Thông tư 84/2008/TT-BTC ngày 30/9/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thu nhập cá nhân và hướng dẫn thi hành Nghị định số 100/2008/NĐ-CP ngày 08/9/2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thuế TNCN.

“2.3. Hướng dẫn bổ sung về nội dung xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã đối với trường hợp người phụ thuộc là người tàn tật không có khả năng lao động: Trường hợp người tàn tật không có khả năng lao động nhưng không có xác nhận của cơ quan y tế thì đối tượng nộp thuế tự khai (theo mẫu số 22/XN-TNCN kèm theo Thông tư này) và đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người phụ thuộc đang sống xác nhận những biểu hiện cụ thể về sự tàn tật của người phụ thuộc; ví dụ như xác nhận người phụ thuộc bị cụt tay, cụt chân, mù mắt, mắc bệnh thiếu năng trí tuệ (down), bị di chứng chất độc màu da cam,...

Trường hợp người phụ thuộc mắc bệnh mà không có khả năng lao động (như: bệnh AIDS, ung thư, suy thận mãn,...) có bệnh án của cơ quan y tế từ cấp huyện trở lên thì chỉ cần bản sao bệnh án mà không cần phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã.”

Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNCN:

- Tại Tiết d4, Điểm d; Tiết d2 Điểm d, Tiết g3, Điểm g, Khoản 1, Điều 9 quy định điều kiện, hồ sơ đăng ký người phụ thuộc là cha, mẹ:

“d.4) Các cá nhân khác không nơi nương tựa mà người nộp thuế đang phải trực tiếp nuôi dưỡng và đáp ứng điều kiện tại điểm đ, khoản 1, Điều này bao gồm:

d.4.1) Anh ruột, chị ruột, em ruột của người nộp thuế.

.....

đ) Cá nhân được tính là người phụ thuộc theo hướng dẫn tại các tiết d.2, d.3, d.4, điểm d, khoản 1, Điều này phải đáp ứng các điều kiện sau:

đ.1) Đối với người trong độ tuổi lao động phải đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

đ.1.1) Bị khuyết tật, không có khả năng lao động.

đ.1.2) Không có thu nhập hoặc có thu nhập bình quân tháng trong năm từ tất cả các nguồn thu nhập không vượt quá 1.000.000 đồng.

đ.2) Đối với người ngoài độ tuổi lao động phải không có thu nhập hoặc có thu nhập bình quân tháng trong năm từ tất cả các nguồn thu nhập không vượt quá 1.000.000 đồng.

e) Người khuyết tật, không có khả năng lao động theo hướng dẫn tại tiết đ.1.1, điểm đ, khoản 1, Điều này là những người thuộc đối tượng điều chỉnh của pháp luật về người khuyết tật, người mắc bệnh không có khả năng lao động (như bệnh AIDS, ung thư, suy thận mãn,...).

...

g.4) Đối với các cá nhân khác theo hướng dẫn tại tiết d.4, điểm d, khoản 1, Điều này hồ sơ chứng minh gồm:

g.4.1) Bản chụp Chứng minh nhân dân hoặc Giấy khai sinh.

g.4.2) Các giấy tờ hợp pháp để xác định trách nhiệm nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật.

Trường hợp người phụ thuộc trong độ tuổi lao động thì ngoài các giấy tờ nêu trên, hồ sơ chứng minh cần có thêm giấy tờ chứng minh không có khả năng lao động như bản chụp Giấy xác nhận khuyết tật theo quy định của pháp luật về người khuyết tật đối với người khuyết tật không có khả năng lao động, bản chụp hồ sơ bệnh án đối với người mắc bệnh không có khả năng lao động (như bệnh AIDS, ung thư, suy thận mãn,...).

Các giấy tờ hợp pháp tại tiết g.4.2, điểm g, khoản 1, Điều này là bất kỳ giấy tờ pháp lý nào xác định được mối quan hệ của người nộp thuế với người phụ thuộc như:

- Bản chụp giấy tờ xác định nghĩa vụ nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật (nếu có).
- Bản chụp sổ hộ khẩu (nếu có cùng sổ hộ khẩu).
- Bản chụp đăng ký tạm trú của người phụ thuộc (nếu không cùng sổ hộ khẩu).
- Bản tự khai của người nộp thuế theo mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người nộp thuế cư trú về việc người phụ thuộc đang sống cùng.

- Bản tự khai của người nộp thuế theo mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người phụ thuộc đang cư trú về việc người phụ thuộc hiện đang cư trú tại địa phương và không có ai nuôi dưỡng (trường hợp không sống cùng).”

Căn cứ Điều 7 Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện

**“Điều 7. Giấy xác nhận khuyết tật**

1. Giấy xác nhận khuyết tật bảo đảm đầy đủ các nội dung cơ bản quy định tại Khoản 1 Điều 19 Luật Người khuyết tật.

2. Giấy xác nhận khuyết tật hình chữ nhật, khổ 66 mm x 98 mm, nền màu xanh nhạt, sử dụng kiểu chữ Times New Roman (theo bộ mã tiêu chuẩn tiếng Việt TCVN-6909/2001) theo Mẫu số 06 ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức in phôi Giấy xác nhận khuyết tật để cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn.”

Trường hợp Công ty theo trình bày, người lao động Công ty có đăng ký người giám trừ gia cảnh cho người phụ thuộc là anh ruột (trong độ tuổi lao động nhưng bị khuyết tật), nếu đáp ứng điều kiện tại Điểm đ, e, Khoản 1, Điều 9 Thông tư 111/2013/TT-BTC thì được đăng ký là người phụ thuộc để tính giảm trừ gia cảnh cho người lao động của Công ty trong năm tính thuế và hồ sơ chứng minh người phụ thuộc tại Tiết g4, Điểm g, Khoản 1, Điều 9 Thông tư này.

“Bản kê khai về người tàn tật không có khả năng lao động” (mẫu ban hành kèm theo Thông tư 62/2009/TT-BTC ngày 27/3/2009) được UBND phường, xã xác nhận vào năm 2012 phù hợp với quy định tại Thông tư 62/2009/TT-BTC là căn cứ để chứng minh người khuyết tật được tính giảm trừ người phụ thuộc theo quy định (trừ trường hợp phải cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật theo quy định của pháp luật).

Cục Thuế TP thông báo Bà biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
  - Phòng NVDTPC;
  - Phòng TT-KT5;
  - Lưu: VT, TTHT.
- 1973 (10/10/2019)/TNCN/ntrang(3b)

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Nguyễn Nam Bình**